

BẢN SỐ: 01...

THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN
Từ ngày 16 tháng 01 năm 2026 đến ngày 21 tháng 01 năm 2026

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /KL-TT

Đồng Nai, ngày 16 tháng 01 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 298/QĐ-TT ngày 09/10/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; từ ngày 16/10/2025 đến ngày 28/11/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành làm việc tại 27 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 86/BC-ĐTT ngày 16/12/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Về tình hình hoạt động kinh doanh: Có 25/27 doanh nghiệp đang hoạt động, sản xuất kinh doanh ổn định (trong đó có 01 doanh nghiệp đã đổi tên, Công ty Cổ phần FSC Việt Nam đổi tên sang Công ty Cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú); 02/27 doanh nghiệp đã ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh (Công ty TNHH MTV Rainforest Wood và Công ty TNHH Pinus). Do vậy, Đoàn thanh tra không thanh tra tại 02 doanh nghiệp trên.

- Khái quát một số thông tin chung của 25 doanh nghiệp đang hoạt động, sản xuất kinh doanh:

+ Về vốn đầu tư: Có 18/25 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (trong đó 10 doanh nghiệp có vốn đầu tư của Trung Quốc và 08 doanh nghiệp có vốn đầu tư của các quốc gia khác), 07/25 doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước.

+ Về quy mô sử dụng lao động: Có 05/25 doanh nghiệp sử dụng dưới 100 người lao động, 08/25 doanh nghiệp sử dụng từ 100 đến 300 người lao động, 05/25 doanh nghiệp sử dụng từ 300 đến 1.000 người lao động và 07/25 doanh nghiệp sử dụng trên 1.000 người lao động.

+ Về ngành nghề sản xuất kinh doanh: Đa dạng các ngành nghề sản xuất, kinh doanh trong đó có 06/25 doanh nghiệp sản xuất trong lĩnh vực dệt, may, da giày; 05/25 doanh nghiệp sản xuất, chế biến nông sản; 04/25 doanh nghiệp sản xuất, gia công các linh kiện điện tử, đồ điện gia dụng; 04/25 doanh nghiệp sản xuất, gia công đồ gỗ gia dụng; 06/25 doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các lĩnh vực khác.

+ Về thời gian thành lập, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: Có 04/25 doanh nghiệp hoạt động dưới 05 năm, 13/25 doanh nghiệp hoạt động từ

05 đến 10 năm, 07/25 doanh nghiệp hoạt động từ 10 đến 20 năm và 01/25 doanh nghiệp hoạt động trên 20 năm.

+ Về địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh: Có 18/25 doanh nghiệp nằm trong các khu công nghiệp, 07/25 doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

(Đính kèm phụ lục kết quả kiểm tra, xác minh đối với từng doanh nghiệp được thể hiện chi tiết tại Phụ lục số 01 -25)

1. Về thực hiện báo cáo định kỳ

25/25 doanh nghiệp thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động; tình hình tai nạn lao động; công tác an toàn, vệ sinh lao động và tình hình sử dụng lao động nước ngoài theo quy định.

2. Về chấp hành các quy định của pháp luật Lao động

2.1. Về tuyển dụng lao động

- Công tác tuyển dụng lao động trong thời kỳ thanh tra: Các doanh nghiệp đều tuyển dụng thêm lao động để phục vụ sản xuất, kinh doanh, việc tuyển dụng người lao động được thực hiện đúng quy định.

- Các doanh nghiệp có thỏa thuận về việc thử việc đối với người lao động và áp dụng thời gian thử việc đúng quy định. Cụ thể: Không quá 60 ngày đối với công việc có yêu cầu trình độ đại học, cao đẳng trở lên; không quá 30 ngày đối với công việc có yêu cầu trình độ chuyên môn, kỹ thuật, có tay nghề và không quá 06 ngày đối với công việc khác còn lại (lao động phổ thông làm công việc đơn giản).

2.2. Về thực hiện hợp đồng lao động

Tình hình thực hiện hợp đồng lao động của 25 doanh nghiệp đang hoạt động trong thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2025 như sau:

- Các doanh nghiệp thực hiện giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản với đầy đủ người lao động và giao kết đúng loại hợp đồng lao động theo quy định.

- Về nội dung thỏa thuận trong hợp đồng lao động: Có 05/25 doanh nghiệp thỏa thuận nội dung trong hợp đồng lao động đầy đủ, cụ thể theo quy định; 20/25 doanh nghiệp¹ thỏa thuận một số nội dung trong hợp đồng lao động như: công việc phải làm, hình thức trả lương, trang bị bảo hộ lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, thông tin của người sử dụng lao động,...chưa cụ thể theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

¹ Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH Leader Electric Appliance; Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam); Công ty TNHH Sparklin Việt Nam; Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty Cổ phần Solomon Paragon Việt Nam; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai; Công ty TNHH Leoch Super Power (Việt Nam); Công ty TNHH Long Sơn Inter Foods; Công ty TNHH Yu Xin Việt Nam; Công ty TNHH Nội thất Fu Qiang; Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh; Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Dabaco Bình Phước; Công ty TNHH Quảng Hưng; Công ty TNHH Thịnh Đại Việt Nam; Công ty TNHH chế biến gia vị Nedspice Bình Phước; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc; Công ty TNHH Kumo Việt Nam; Công ty Cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú.

- Các doanh nghiệp đều phát sinh trường hợp người lao động nghỉ việc từ các lý do khác nhau như: Hết hạn hợp đồng lao động, người lao động thực hiện quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động do nguyên vọng cá nhân, người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Sau khi người lao động nghỉ việc, 25/25 doanh nghiệp có rà soát để chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động, trong đó có 04/25 doanh nghiệp không phát sinh trường hợp người lao động đủ điều hưởng trợ cấp thôi việc; 21/25 doanh nghiệp có thực hiện chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động đủ điều hưởng trợ cấp thôi việc theo quy định.

- Các doanh nghiệp không phát sinh trường hợp người lao động bị mất việc làm và không phát sinh trường hợp thuê lại lao động.

2.3. Về bố trí thời giờ làm việc và nghỉ ngơi

- 25/25 doanh nghiệp bố trí thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi cho người lao động đúng theo quy định và thực hiện thanh toán tiền lương cho những ngày nghỉ hằng năm chưa nghỉ trong trường hợp người lao động thôi việc theo quy định.

- 22/25 doanh nghiệp giải quyết chế độ ngày nghỉ hằng năm cho người lao động đúng quy định. 03/24 doanh nghiệp² do chưa thực hiện phân loại lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm dẫn đến giải quyết chế độ ngày nghỉ hằng năm chưa đúng quy định tại Điều 113 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Về việc tổ chức cho người lao động làm thêm giờ: Trước khi tổ chức làm thêm giờ, các doanh nghiệp có thỏa thuận bằng văn bản với người lao động theo quy định. Có 21/25 doanh nghiệp tổ chức cho người lao động làm thêm giờ không vượt quá thời gian quy định, 04/25 doanh nghiệp³ tổ chức cho người lao động làm thêm giờ vượt quá thời gian quy định định tại Điều 107 Bộ luật Lao động năm 2019.

2.4. Về trả lương cho người lao động

- Các doanh nghiệp đều xây dựng thang lương, bảng lương, quy chế lương, thưởng để áp dụng trả lương, thưởng cho người lao động và thỏa thuận các quy định về tiền lương, phụ cấp, thưởng, chế độ nâng lương, nâng bậc trong hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

- 20/25 doanh nghiệp áp dụng hình thức trả lương theo thời gian, 05/25 doanh nghiệp áp dụng hình thức trả lương theo sản phẩm đối với lao động trực tiếp sản xuất.

- 25/25 doanh nghiệp áp dụng mức lương cơ bản trả cho người lao động cao hơn mức lương tối thiểu vùng. Ngoài tiền lương cơ bản, doanh nghiệp có thêm các khoản phụ cấp, trợ cấp và các khoản thưởng theo năng suất, chuyên cần để tăng thêm thu nhập cho người lao động.

² Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

³ Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH Quảng Hưng.

- 25/25 doanh nghiệp trả lương làm thêm giờ, lương làm việc vào ban đêm đúng theo quy định và có thông báo bảng kê trả lương cho người lao động.

- 13/25 doanh nghiệp có thực hiện xét nâng lương định kỳ cho người lao động. 12/25 doanh nghiệp chưa thực hiện xét nâng lương định kỳ cho người lao động (do tình hình sản xuất kinh doanh của các năm gần đây gặp nhiều khó khăn).

- 25/25 doanh nghiệp có thực hiện thưởng tết vào dịp cuối năm 2024 cho người lao động với mức thưởng bình quân là 01 tháng lương cơ bản đối với người lao động làm việc đủ 12 tháng, người lao động làm việc không đủ 12 tháng được hưởng theo tỷ lệ số tháng thực tế làm việc.

2.5. Về thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc

- 24/25 doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở, với số lượng đoàn viên trên 90% tổng số người lao động và thực hiện trích nộp kinh phí công đoàn kịp thời theo quy định. 01/25 doanh nghiệp⁴ chưa thành lập tổ chức đại diện người lao động.

- 24/25 doanh nghiệp thành lập công đoàn cơ sở đã thương lượng và ký kết Thỏa ước lao động tập thể với các nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật. Trong đó có 23/24 doanh nghiệp xây dựng Quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc, tổ chức Hội nghị người lao động theo quy định. 01/24 doanh nghiệp⁵ chưa sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc để làm căn cứ tổ chức đối thoại tại nơi làm việc và tổ chức Hội nghị người lao động theo quy định tại Điều 63 Bộ luật Lao động năm 2019; Hướng dẫn số 11/HD-TLĐ ngày 14/3/2024 của Tổng Liên Đoàn lao động Việt Nam.

- Công đoàn có thực hiện các chế độ phúc lợi cho đoàn viên như: tặng quà vào dịp Tết nguyên đán, Quốc tế Phụ nữ 8/3, Quốc tế thiếu nhi 1/6; khen thưởng con đoàn viên đạt thành tích tốt trong học tập; tổ chức hội thao, thi nấu ăn, cắm hoa nhân các ngày lễ, kỷ niệm trong năm; quyên góp giúp đỡ, thăm hỏi, tặng quà gia đình các đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo,...

2.6. Về xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất, tranh chấp lao động, khiếu nại về lao động

- 24/25 doanh nghiệp đã xây dựng và đăng ký nội quy lao động theo quy định. 01/25 doanh nghiệp⁶ đã xây dựng Nội quy lao động nhưng chưa đăng ký Nội quy lao động với cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 119 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2025, có 14/25 doanh nghiệp không phát sinh trường hợp xử lý kỷ luật người lao động, 11/25 doanh nghiệp có phát sinh trường hợp xử lý kỷ luật người lao động, trong đó có 09/11 doanh nghiệp xử lý kỷ luật lao động đúng trình tự, thủ tục, 02/11 doanh nghiệp⁷ xử lý kỷ luật lao động

⁴ Công ty TNHH Thịnh Đại Việt Nam.

⁵ Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam).

⁶ Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

⁷ Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam).

không đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 122 Bộ luật Lao động năm 2019 và Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2025, các doanh nghiệp không phát sinh trường hợp bồi thường trách nhiệm vật chất; không phát sinh các trường hợp tranh chấp lao động, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị về lao động.

2.7. Về thực hiện các quy định đối với lao động đặc thù và thực hiện bình đẳng giới

- 25/25 doanh nghiệp thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ và thực hiện công tác bình đẳng giới theo quy định.

- 10/25 doanh nghiệp có sử dụng người lao động là người cao tuổi, trong đó có 08/10 doanh nghiệp thực hiện các quy định riêng đối với người lao động cao tuổi đúng theo quy định, 02/10 doanh nghiệp⁸ tổ chức khám sức khỏe định kỳ không đảm bảo ít nhất 06 tháng/lần đối với người lao động cao tuổi là thực hiện chế độ cho người lao động cao tuổi chưa đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 149 Bộ luật Lao động năm 2019 và khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Trong thời kỳ thanh tra, các doanh nghiệp không sử dụng lao động là người khuyết tật, lao động chưa thành niên.

- Trong thời kỳ thanh tra, có 05/25 doanh nghiệp không sử dụng lao động là người nước ngoài, 20/25 doanh nghiệp có sử dụng lao động là người nước ngoài, trong đó có 19/20 doanh nghiệp sử dụng lao động là người nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động theo quy định và 01/20 doanh nghiệp⁹ sử dụng 03 người lao động nước ngoài trong đó có 01 người lao động nước ngoài thuộc diện phải cấp giấy phép lao động nhưng chưa được cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 151, Điều 153 Bộ luật Lao động năm 2019.

3. Về thực hiện các quy định về Bảo hiểm xã hội (BHXH)

Trong thời kỳ thanh tra, các doanh nghiệp tham gia và thực hiện trích nộp BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT cho người lao động thuộc đối tượng bắt buộc tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN theo quy định. Lập hồ sơ để người lao động được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

4. Về thực hiện các quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- 25/25 doanh nghiệp thực hiện thống kê người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định.

- 20/25 doanh nghiệp thực hiện phân loại người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ cho người lao động theo quy định, tuy nhiên trong đó có 13/20 doanh nghiệp¹⁰ nhưng chưa

⁸ Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc.

⁹ Công ty TNHH Quảng Hưng.

¹⁰ Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Longwell; Công ty TNHH Leader Electric Appliance; Công ty Cổ phần Dệt Renze; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai; Công ty TNHH Leoch Super Power (Việt Nam); Công ty TNHH Long Sơn Inter Foods; Công ty TNHH Yu Xin Việt Nam; Công

ghi nhận tên nghề, công việc trong hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm xã hội đúng theo Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. 02/25 doanh nghiệp¹¹ có phân loại lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nhưng chưa đầy đủ theo quy định. 03/25 doanh nghiệp¹² chưa thực hiện đánh giá, phân loại người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Thông tư số 03/2025/TT- BLĐTBXH ngày 11/02/2025, Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 và Thông tư số 19/2023/TT- BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chế độ cho người lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- 23/25 doanh nghiệp xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động đúng theo quy định, 02/25 doanh nghiệp¹³ xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động nhưng chưa có nội dung về thông tin, tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- 25/25 doanh nghiệp bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp theo quy định.

- 25/25 doanh nghiệp có bố trí người làm công tác y tế hoặc hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người lao động theo quy định.

- 12/25 doanh nghiệp thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên, xây dựng quy chế hoạt động và thỏa thuận chi trả tiền phụ cấp trách nhiệm định kỳ cho thành viên tham gia mạng lưới an toàn, vệ sinh viên. 13/25 doanh nghiệp thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên nhưng chưa thực hiện đầy đủ các quy định, cụ thể: 12 doanh nghiệp¹⁴ chưa thỏa thuận để chi trả tiền phụ cấp trách nhiệm cho thành viên tham gia mạng lưới an toàn, vệ sinh viên theo quy định tại khoản 5 Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; 01 doanh nghiệp¹⁵ thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 (có một số an toàn vệ sinh viên là người làm công tác quản lý không phải là người lao động trực tiếp).

- Về việc thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cơ sở: Căn cứ quy mô, tính chất lao động có 12/25 doanh nghiệp phải thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh

ty TNHH Dream Textile; Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh; Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Dabaco Bình Phước; Công ty TNHH Thịnh Đại Việt Nam.

¹¹ Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam); Công ty Cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú.

¹² Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam), Công ty TNHH Việt nam Meiwa, Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

¹³ Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai.

¹⁴ Công ty TNHH Leader Electric Appliance; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai; Công ty TNHH Long Sơn Inter Foods; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh; Công ty TNHH Quảng Hưng; Công ty TNHH Thịnh Đại Việt Nam; Công ty TNHH chế biến gia vị Nedspice Bình Phước; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc; Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

¹⁵ Công ty Cổ phần Dệt Renze.

lao động cơ sở, trong đó có 11 doanh nghiệp thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cơ sở theo quy định, 01 doanh nghiệp¹⁶ thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cơ sở chưa đúng thành phần theo quy định tại Điều 75 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 (Chủ tịch Hội đồng không phải là người đại diện người sử dụng lao động).

- 22/25 doanh nghiệp thực hiện công tác tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định, 03/25 doanh nghiệp¹⁷ thực hiện công tác tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động nhưng chưa thực hiện kiểm tra các quy định về an toàn, vệ sinh lao động như: khám sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, khai báo, điều tra, thống kê tai nạn lao động; đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động; huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động,... là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 80 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- 25/25 doanh nghiệp sử dụng các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đã được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định.

- Các doanh nghiệp đều phối hợp với đơn vị có chức năng để tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. Trong đó: 24/25 doanh nghiệp tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho đầy đủ các nhóm đối tượng theo quy định, 01/25 doanh nghiệp¹⁸ tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động nhưng chưa đầy đủ cho 151 người lao động thuộc nhóm 4 theo quy định tại Điều 14 Luật an toàn, vệ sinh lao động năm 2015; Điều 17 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- 25/25 doanh nghiệp trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định. 23/25 doanh nghiệp mở sổ theo dõi trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo quy định, 02/25 doanh nghiệp¹⁹ mở sổ theo dõi trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động nhưng chưa đúng mẫu theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- 25/25 doanh nghiệp xây dựng các nội quy, quy trình vận hành đối với từng máy, thiết bị, quy trình làm việc an toàn, vệ sinh lao động theo quy định. Có thực hiện treo, đặt các biển cảnh báo, bảng chỉ dẫn về an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị, nơi làm việc.

- 25/25 doanh nghiệp có tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động và xây dựng, ban hành kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc theo quy định.

¹⁶ Công ty TNHH Longwell.

¹⁷ Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc; Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

¹⁸ Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam.

¹⁹ Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc.



- Các doanh nghiệp đều phối hợp với các đơn vị có chức năng để thực hiện quan trắc môi trường lao động. Trong đó có 21/25 doanh nghiệp thực hiện quan trắc môi trường lao động theo quy định; 04/25 doanh nghiệp²⁰ có kết quả quan trắc môi trường lao động nhưng thiếu nội dung đánh giá yếu tố tiếp xúc bệnh nghề nghiệp là chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ (mẫu số 4 - Phụ lục III) và khoản 19 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ. Về kết quả quan trắc môi trường lao động: 19/25 doanh nghiệp có 100% các mẫu đo đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn vệ sinh lao động, 06/25 doanh nghiệp có các mẫu yếu tố có hại không đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn vệ sinh lao động.

- Về bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động: Có 12/25 doanh nghiệp không phát sinh trường hợp phải thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động. Có 01/25 doanh nghiệp²¹ có mẫu yếu tố có hại không không đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn vệ sinh lao động nhưng do chưa thực hiện đánh giá, phân loại người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nên chưa có căn cứ để thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động theo quy định. Có 12/25 doanh nghiệp phải thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động, trong đó có 11 doanh nghiệp thực theo quy định, 01 doanh nghiệp²² thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động nhưng chưa đủ định mức theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- 25/25 doanh nghiệp lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động theo quy định.

- 20/25 doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động đúng theo quy định. 03/25 doanh nghiệp²³ chưa thực hiện đánh giá, phân loại người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nên chưa tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định. 02/25 doanh nghiệp²⁴ đã thực hiện phân loại người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nhưng tổ chức khám sức khỏe định kỳ chưa đúng theo quy định đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (chưa khám ít nhất 06 tháng/lần) theo quy định tại Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- 20/25 doanh nghiệp lập sổ theo dõi, quản lý sức khỏe bệnh tật người lao động theo quy định, 01/25 doanh nghiệp²⁵ chưa lập sổ theo dõi, quản lý sức khỏe

²⁰ Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH Longwell; Công ty Cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú.

²¹ Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam).

²² Công ty TNHH Noroo - Nanpa Paint & Coatings (Việt Nam).

²³ Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

²⁴ Công ty TNHH Công nghệ Marco khám sức khỏe cho 32 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm chưa đủ ít nhất 06 tháng/lần; Công ty Cổ phần Dệt Renze khám sức khỏe cho 1.207 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm chưa đủ ít nhất 06 tháng/lần.

²⁵ Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai.

bệnh tật người lao động, 04/25 doanh nghiệp²⁶ có lập sổ theo dõi, quản lý sức khỏe bệnh tật người lao động nhưng chưa ghi nhận đầy đủ các nội dung về theo dõi bệnh mạn tính, theo dõi bệnh nghề nghiệp là chưa đầy đủ nội dung theo quy định Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế (Phụ lục 2 - Mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe và bệnh tật người lao động).

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2025, có 15/24 doanh nghiệp không để xảy ra tai nạn lao động, 10/25 doanh nghiệp²⁷ có xảy ra tai nạn lao động, trong đó có 05 doanh nghiệp để xảy ra các vụ tai nạn lao động nặng. Các doanh nghiệp đã lập sổ theo dõi, thống kê tai nạn lao động, tiến hành điều tra và giải quyết chế độ tai nạn lao động cho người lao động theo quy định.

III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh việc chấp các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội tại 25 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nêu trên thể hiện đa số các doanh nghiệp đã thực hiện tương đối đầy đủ quy định của Luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên qua thanh tra, các doanh nghiệp vẫn còn một số nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ theo quy định và có các hành vi vi phạm cụ thể như sau:

1. Các nội dung doanh nghiệp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ theo quy định nhưng không phải là hành vi vi phạm phải xử lý vi phạm hành chính theo quy định

1.1. Về thực hiện các quy định của pháp luật Lao động

- Có 20 doanh nghiệp²⁸ thỏa thuận một số nội dung trong hợp đồng lao động chưa cụ thể theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Có 02 doanh nghiệp²⁹ tổ chức khám sức khỏe định kỳ không đảm bảo ít nhất 06 tháng/lần đối với người lao động cao tuổi là thực hiện chế độ cho người lao động cao tuổi chưa đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 149 Bộ luật Lao động năm 2019 và khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

²⁶ Công ty TNHH Longwell; Công ty Cổ phần Dệt Renze; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam).

²⁷ Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH Longwell; Công ty Cổ phần Dệt Renze; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai; Công ty TNHH Leoch Super Power (Việt Nam); Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH Yu Xin Việt Nam; Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Dabaco Bình Phước; Công ty Cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú.

²⁸ Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH Leader Electric Appliance; Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam); Công ty TNHH Sparklin Việt Nam; Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty Cổ phần Solomon Paragon Việt Nam; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai; Công ty TNHH Leoch Super Power (Việt Nam); Công ty TNHH Long Sơn Inter Foods; Công ty TNHH Yu Xin Việt Nam; Công ty TNHH Nội thất Fu Qiang; Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh; Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Dabaco Bình Phước; Công ty TNHH Quảng Hưng; Công ty TNHH Thịnh Đại Việt Nam; Công ty TNHH chế biến gia vị Nedspice Bình Phước; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc; Công ty TNHH Kumo Việt Nam; Công ty cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú.

²⁹ Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc.

1.2. Về thực hiện các quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động

- Có 02 doanh nghiệp³⁰ phân loại lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nhưng chưa đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 và Thông tư số 19/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Có 13 doanh nghiệp³¹ ghi nhận tên nghề, công việc trong hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm xã hội đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm chưa đúng Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm ban hành theo Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 và Thông tư số 19/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Có 02 doanh nghiệp³² xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm nhưng chưa có nội dung về thông tin, tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Có 12 doanh nghiệp³³ chưa thỏa thuận để thực hiện chi trả phụ cấp trách nhiệm cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên theo quy định tại khoản 5 Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Có 01 doanh nghiệp³⁴ thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong đó có một số an toàn vệ sinh viên là người làm công tác quản lý không phải là người lao động trực tiếp là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Có 01 doanh nghiệp³⁵ thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cơ sở trong đó Chủ tịch Hội đồng không phải là người đại diện người sử dụng lao động là chưa đúng thành phần theo quy định tại Điều 75 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Có 03 doanh nghiệp³⁶ thực hiện công tác tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động nhưng chưa thực hiện kiểm tra các quy định về an toàn, vệ sinh lao động như: khám sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, khai báo, điều tra, thống kê tai nạn lao động; đánh giá nguy cơ

³⁰ Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam); Công ty Cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú.

³¹ Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Longwell; Công ty TNHH Leader Electric Appliance; Công ty Cổ phần Dệt Renze; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai; Công ty TNHH Leoch Super Power (Việt Nam); Công ty TNHH Long Son Inter Foods; Công ty TNHH Yu Xin Việt Nam; Công ty TNHH Dream Textile; Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh; Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Dabaco Bình Phước; Công ty TNHH Thịnh Đại Việt Nam.

³² Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai.

³³ Công ty TNHH Leader Electric Appliance; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai; Công ty TNHH Long Son Inter Foods; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh; Công ty TNHH Quảng Hưng; Công ty TNHH Thịnh Đại Việt Nam; Công ty TNHH chế biến gia vị Nedspice Bình Phước; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc; Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

³⁴ Công ty Cổ phần Dệt Renze.

³⁵ Công ty TNHH Longwell.

³⁶ Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc; Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động; huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động,... là thực hiện chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 80 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Có 02 doanh nghiệp³⁷ lập sổ theo dõi trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động nhưng chưa đúng mẫu theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Có 04 doanh nghiệp³⁸ phối hợp với đơn vị có chức năng thực hiện quan trắc môi trường lao động nhưng chưa thực hiện nội dung đánh giá yếu tố tiếp xúc bệnh nghề nghiệp là chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ (mẫu số 4 - Phụ lục III) và khoản 19 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.

- Có 01 doanh nghiệp³⁹ chưa lập sổ theo dõi, quản lý sức khỏe bệnh tật người lao động và 04 doanh nghiệp⁴⁰ có lập sổ theo dõi, quản lý sức khỏe bệnh tật người lao động nhưng chưa ghi nhận đầy đủ các nội dung về theo dõi bệnh mạn tính, theo dõi bệnh nghề nghiệp là chưa đầy đủ nội dung theo quy định Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế (Phụ lục 2 - Mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe và bệnh tật người lao động).

2. Các nội dung doanh nghiệp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ theo quy định là hành vi vi phạm phải xử lý vi phạm hành chính theo quy định

2.1. Về thực hiện các quy định của pháp luật Lao động

- Có 04 doanh nghiệp⁴¹ tổ chức cho người lao động làm thêm giờ vượt quá thời gian quy định tại Điều 107 Bộ luật Lao động năm 2019. Hành vi này vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Có 01 doanh nghiệp⁴² chưa sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc để làm căn cứ tổ chức đối thoại tại nơi làm việc và tổ chức Hội nghị người lao động theo quy định tại Điều 63 Bộ luật Lao động năm 2019; Hướng dẫn số 11/HD-TLĐ ngày 14/3/2024 của Tổng Liên Đoàn lao động Việt Nam. Hành vi này vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

³⁷ Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH MTV Happy Merry Holding Inc.

³⁸ Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty TNHH Longwell; Công ty cổ phần Kim Tín MDF Đồng Phú.

³⁹ Công ty TNHH Nyan Kids Đồng Nai.

⁴⁰ Công ty TNHH Longwell; Công ty Cổ phần Dệt Renze; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam).

⁴¹ Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam; Công ty TNHH Công nghệ; Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH Quảng Hưng.

⁴² Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam).

- Có 01 doanh nghiệp⁴³ chưa đăng ký Nội quy lao động với cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 119 Bộ luật Lao động năm 2019. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Có 02 doanh nghiệp⁴⁴ xử lý kỷ luật lao động không đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 122 Bộ luật Lao động năm 2019 và Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 19 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Có 01 doanh nghiệp⁴⁵ sử dụng 01 người lao động nước ngoài thuộc diện phải cấp giấy phép lao động nhưng chưa được cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 151, Điều 153 Bộ luật Lao động năm 2019. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 32 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

2.2. Về thực hiện các quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động

- Có 03 doanh nghiệp⁴⁶ không thực hiện đánh giá, phân loại người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Thông tư số 03/2025/TT- BLĐTBXH ngày 11/02/2025, Thông tư số 11/2020/TT- BLĐTBXH ngày 12/11/2020 và Thông tư số 19/2023/TT- BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chế độ cho người lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015. Hành vi này vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Có 01 doanh nghiệp⁴⁷ không tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 151 người lao động (thuộc nhóm 4) theo quy định tại Điều 14 Luật an toàn, vệ sinh lao động năm 2015; Điều 17 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 25 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Có 01 doanh nghiệp⁴⁸ thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho 22 người lao động chưa đủ định mức theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm b khoản 8 Điều 22 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

⁴³ Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

⁴⁴ Công ty TNHH August Sports, Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam).

⁴⁵ Công ty TNHH Quảng Hưng.

⁴⁶ Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam), Công ty TNHH Việt nam Meiwa, Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

⁴⁷ Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam.

⁴⁸ Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (Việt Nam).

3. Nguyên nhân, trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm pháp luật

- Một số doanh nghiệp có quy mô sản xuất nhỏ, sử dụng số lượng người lao động tương đối ít, người sử dụng lao động chưa quan tâm đúng mức đến việc tuân thủ pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội dẫn đến tuyển dụng và sử dụng người làm công tác nhân sự không có chuyên môn và còn kiêm nhiệm nhiều việc.

- Do tình hình sản xuất, kinh doanh trong những năm gần đây gặp nhiều khó khăn dẫn đến một số doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất do thiếu đơn hàng hoặc đơn giá bị giảm, ảnh hưởng nhiều đến lợi nhuận của doanh nghiệp làm cho người sử dụng lao động buộc phải cắt giảm chi phí để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh dẫn đến vi phạm pháp luật.

- Do tình hình lao động trong những năm gần đây có nhiều biến động, số người lao động nghỉ việc tăng và một số doanh nghiệp không kịp thời tuyển dụng đủ số lượng người lao động để đáp ứng nhu cầu cấp thiết của đơn hàng dẫn đến việc các doanh nghiệp huy động người lao động làm thêm giờ vượt quá thời gian quy định.

Trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm pháp luật nêu tại mục 1 và mục 2 phần III Kết luận thanh tra này thuộc về các doanh nghiệp với vai trò là người sử dụng lao động.

1. Qua kiểm tra, xác minh việc chấp hành các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp. Đoàn Thanh tra phát hiện có 09/25 doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật trong việc chấp hành các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động. Đoàn Thanh tra đã lập Biên bản làm việc để xác định hành vi vi phạm và chuyển kiến nghị xử lý vi phạm hành chính đến Sở Nội vụ đối với 09 doanh nghiệp cụ thể như sau:

⁴⁹ Công ty TNHH Công nghệ Marco khám sức khỏe cho 32 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm chưa đủ ít nhất 06 tháng/lần; Công ty Cổ phần Dệt Renze khám sức khỏe cho 1.207 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm chưa đủ ít nhất 06 tháng/lần.

- Năm 2024, Công ty TNHH Công nghệ Marco huy động 39 người lao động làm thêm giờ vượt quá số giờ theo quy định của pháp luật. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm b khoản 4 Điều 18 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Trong năm 2024, Công ty TNHH Công nghệ Marco thực hiện không đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe đối với 32 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 (thực hiện khám sức khỏe định chưa đảm bảo ít nhất 06 tháng/lần đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm). Hành vi này vi phạm quy định tại điểm b khoản 4 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.2. Đối với Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam) chuyển kiến nghị xử lý 02 hành vi vi phạm hành chính:

- Năm 2024, Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam) huy động 95 người lao động làm thêm giờ vượt quá số giờ theo quy định của pháp luật. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm c khoản 4 Điều 18 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam) không thực hiện đánh giá, phân loại lao động theo điều kiện lao động đối với nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ cho người lao động theo quy định. Hành vi này vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.3. Đối với Công ty TNHH August Sports chuyển kiến nghị xử lý 01 hành vi vi phạm hành chính: Công ty TNHH August Sports xử lý kỷ luật lao động không đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 19 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.4. Đối với Công ty TNHH Việt Nam Meiwa chuyển kiến nghị xử lý 01 hành vi vi phạm hành chính: Công ty TNHH Việt Nam Meiwa không thực hiện đánh giá, phân loại lao động theo điều kiện lao động đối với nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ cho người lao động theo quy định. Hành vi này vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.5. Đối với Công ty CP Dệt Renze chuyển kiến nghị xử lý 01 hành vi vi phạm hành chính: Trong năm 2024, Công ty CP Dệt Renze thực hiện không đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe đối với 1.207 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 (thực hiện khám sức khỏe định chưa đảm bảo ít nhất 06 tháng/lần đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm). Hành vi này vi phạm quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.6. Đối với Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (VN) chuyển kiến nghị xử lý 03 hành vi vi phạm hành chính:

- Năm 2024, Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (VN) không sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Hành vi này vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (VN) xử lý kỷ luật lao động không đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 19 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Năm 2024, Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (VN) bồi dưỡng hiện vật thấp hơn mức quy định đối với 22 người lao động. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm b khoản 8 Điều 22 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.7. Đối với Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam chuyển kiến nghị xử lý 02 hành vi vi phạm hành chính:

- Năm 2024, Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam huy động 249 người lao động làm thêm giờ vượt quá thời gian quy định. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm d khoản 4 Điều 18 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Năm 2024, Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam không tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 151 người lao động (thuộc nhóm 4) theo quy định. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 25 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.8. Đối với Công ty TNHH Quảng Hưng chuyển kiến nghị xử lý 02 hành vi vi phạm hành chính:

- Năm 2024, Công ty TNHH Quảng Hưng huy động 96 người lao động làm thêm giờ vượt quá thời gian quy định. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm c khoản 4 Điều 18 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Công ty TNHH Quảng Hưng sử dụng 01 người lao động nước ngoài không có Giấy phép lao động theo quy định. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 32 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

1.9. Đối với Công ty TNHH Kumo Việt Nam chuyển kiến nghị xử lý 02 hành vi vi phạm hành chính:

- Công ty TNHH Kumo Việt Nam không đăng ký nội quy lao động. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Công ty TNHH Kumo Việt Nam không thực hiện đánh giá, phân loại lao động theo điều kiện lao động đối với nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ cho người lao động theo quy định. Hành vi này vi phạm



quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

2. Về kết quả xử lý kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính:

- Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 04 Quyết định xử phạt đối với 04 doanh nghiệp⁵⁰ và Giám đốc Sở Nội vụ đã ban hành 05 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 doanh nghiệp⁵¹.

- Có 08/09 doanh nghiệp⁵² đã thực hiện nộp tiền phạt, 01/09 doanh nghiệp⁵³ chưa thực hiện nộp tiền phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những nội dung kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị, xử lý một số nội dung sau đây:

1. Đối với các doanh nghiệp

Đề nghị các doanh nghiệp tổ chức khắc phục các nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ các quy định của pháp luật Lao động và Luật An toàn, vệ sinh lao động nêu tại mục 1 và mục 2 phần III Kết luận thanh tra này.

2. Kiến nghị UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương có liên quan thường xuyên thực hiện các nội dung sau:

2.1. Đối với Sở Nội vụ

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động và góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan như Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã để tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực lao động và xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp có vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội để đảm bảo tính răn đe và thực thi pháp luật đối với các doanh nghiệp. Trước khi xây dựng Kế hoạch kiểm tra phải thực hiện xử lý chồng chéo, trùng lặp theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ.

⁵⁰ Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty CP Dệt Renze; Công ty TNHH Kumo Việt Nam.

⁵¹ Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (VN); Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam; Công ty TNHH Quảng Hưng.

⁵² Công ty TNHH Công nghiệp Hong Sheng (Việt Nam); Công ty TNHH Việt Nam Meiwa; Công ty CP Dệt Renze; Công ty TNHH Kumo Việt Nam; Công ty TNHH Công nghệ Marco; Công ty TNHH August Sports; Công ty TNHH Noroo - Nanpao Paint & Coatings (VN); Công ty TNHH Evertie Lighting Việt Nam.

⁵³ Công ty TNHH Quảng Hưng.

2.2. Đối với Liên đoàn lao động tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội đến rộng rãi người lao động làm việc tại các doanh nghiệp để người lao động nắm bắt các quy định góp phần bảo vệ quyền lợi của người lao động.

- Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động. Trường hợp phát hiện doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật thì kịp thời kiến nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền để xem xét xử lý theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động người lao động thành lập, gia nhập tổ chức đại diện người lao động phù hợp theo quy định của pháp luật.

2.3. Đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh

Theo dõi, hỗ trợ và hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh tên công việc trong sổ bảo hiểm xã hội đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và người lao động làm nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo đúng Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để đảm bảo thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo quy định.

2.4. Đối với UBND cấp xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật trong lĩnh vực lao động, an toàn, vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội. Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo; đồng thời đề nghị các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra thực hiện những nội dung kiến nghị nêu trên và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh sau 15 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra. *th*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Ban Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra (thực hiện);
- Phòng Nghiệp vụ 2 (theo dõi thực hiện KLTT);
- Lưu: VT, ĐTT.



CHÁNH THANH TRA

Võ Thị Xuân Đào

